

**CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ  
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM (DFVN)**

Số: 068/CEO/DFVN26

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2026

**THÔNG BÁO**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo bạch Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (DFVN-CAF)**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo bạch của Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (“DFVN-CAF” hoặc “Quỹ”) như sau:

STT	Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch MỚI	Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch CŨ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p><b>VII. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</b></p> <p>...</p> <p><b>11. Công ty Cổ phần InvestingPro</b></p> <p>Trụ sở chính: <u>Số 46, Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</u></p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:</p>	<p><b>VII. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</b></p> <p>...</p> <p><b>11. Công ty Cổ phần InvestingPro</b></p> <p>Trụ sở chính: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:</p>	<p>Cập nhật địa chỉ của Đại lý Phân phối</p>



	<p>+ Website: <a href="https://investingpro.vn/">https://investingpro.vn/</a></p> <p>+ Web giao dịch: <a href="https://trade.investingpro.vn/invest/">https://trade.investingpro.vn/invest/</a></p> <p>+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành iOS: InvestingPro</p> <p>+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành Android: InvestingPro VN</p> <p><b>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</b></p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: <u>Số 46, Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</u></p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>...</p>	<p>+ Website: <a href="https://investingpro.vn/">https://investingpro.vn/</a></p> <p>+ Web giao dịch: <a href="https://trade.investingpro.vn/invest/">https://trade.investingpro.vn/invest/</a></p> <p>+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành iOS: InvestingPro</p> <p>+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành Android: InvestingPro VN</p> <p><b>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</b></p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>...</p>	
2	<p><b>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</b></p> <p><b>1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</b></p> <p>...</p> <p><b>Phạm vi Dịch vụ Quản trị Quỹ được ủy quyền:</b></p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Tính Giá trị Tài sản Ròng (GTTSR) và GTTSR trên một đơn vị tối thiểu hai (02) lần một tháng hoặc <u>định kỳ theo Ngày Định giá;</u></li> </ul> <p>...</p>	<p><b>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</b></p> <p><b>1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</b></p> <p>...</p> <p><b>Phạm vi Dịch vụ Quản trị Quỹ được ủy quyền:</b></p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Tính Giá trị Tài sản Ròng (GTTSR) và GTTSR trên một đơn vị tối thiểu hai (02) lần một tháng hoặc định kỳ hai (02) lần một (01) tuần;</li> </ul> <p>...</p>	Cập nhật từ ngữ cho phù hợp
3	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>1.5 Người Điều hành Quỹ</b></p> <p><b>Ông Đặng Nguyễn Trường Tài</b></p> <p><b>Trình độ chuyên môn</b></p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>1.5 Người Điều hành Quỹ</b></p> <p><b>Ông Đặng Nguyễn Trường Tài</b></p> <p><b>Trình độ chuyên môn</b></p>	Cập nhật thông tin về Người điều hành Quỹ được bổ nhiệm kể từ ngày 29/05/2026

- Cử nhân Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
- Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Chương trình cao học Đại học UQAM (University of Quebec at Montreal, Canada);
- CFO của PACE phối hợp với Học viện Quản trị Tài chính Hoa Kỳ AAFM; và
- Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ do UBCKNN cấp.

#### **Kinh nghiệm làm việc**

Ông có trên hai mươi (20) năm làm việc trong lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân hàng, trong đó có hơn mười lăm (15) năm giữ chức vụ Phụ trách đầu tư cổ phiếu tại các Công ty: Công ty Quản lý Quỹ Nhân Việt, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam và Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam. Ông hiện đang là Giám đốc Đầu tư Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam.

*Ông Vương Khắc Huy*

#### **Trình độ chuyên môn**

- Cử nhân Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
- Thạc sỹ Kinh doanh và Thương mại Đại học Western Sydney (Úc);
- Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ do UBCKNN cấp; và
- Văn bằng Chuyên viên Phân tích Tài chính quốc tế CFA (Chartered Financial Analyst).

#### **Kinh nghiệm làm việc**

Trên mười bốn (14) năm làm việc trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán và đầu tư, trong đó có hơn bảy (07) năm công tác tại bộ phận Đầu tư của Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam và hiện đang giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư DFVN. Trước khi gia nhập DFVN, ông đã từng đảm nhiệm vị trí phân tích tại Savills Việt Nam, Chứng khoán Bản Việt và Chứng khoán FPT.

- Cử nhân Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;
- Thạc sỹ Quản trị Chương trình cao học Đại học UQAM (University of Quebec at Montreal, Canada);
- CFO của PACE phối hợp với Học viện Quản trị Tài chính Hoa Kỳ AAFM; và
- Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ do UBCKNN cấp.

#### **Kinh nghiệm làm việc**

Trên hai mươi (20) năm làm việc trong lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân hàng, trong đó có hơn mười lăm (15) năm giữ chức vụ Phụ trách đầu tư cổ phiếu tại các Công ty: Công ty Quản lý Quỹ Nhân Việt, Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam và Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam.

*Bà Trần Thị Anh Trâm*

#### **Trình độ chuyên môn**

- Cử nhân Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh;
- Cử nhân Đại học Văn Lang, chuyên ngành Kế toán/Kiểm toán; và
- Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ do UBCKNN cấp.

#### **Kinh nghiệm làm việc**

Trên mười chín (19) năm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán và đầu tư. Trong đó có hơn mười sáu (16) năm kinh nghiệm quản lý tài sản và giữ chức vụ Phụ trách Nghiệp vụ Đầu tư tại các Công ty: Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam và Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam. Trước đó, bà Trâm cũng đã có hai (02) năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán tại Công ty TNHH Nước Giải Khát Coca Cola Việt Nam.

3  
CÔ  
T  
F TI  
JAN  
AI-  
VI  
AN

## IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

### 2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026

#### 2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ

##### 2.2.3 Tài sản được phép đầu tư

- a) Tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp luật về ngân hàng;
- b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật liên quan;
- c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
- d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng;
- e) Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, có bảo lãnh thanh toán của tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật; trái phiếu doanh nghiệp pháp hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có cam kết mua lại trước hạn của tổ chức phát hành tối thiểu một (01) lần trong mười hai (12) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu ba mươi phần trăm (30%) giá trị đợt phát hành; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại từ mười hai (12) tháng trở xuống; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập theo hợp

## IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

### 2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025

#### 2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ

##### 2.2.3 Tài sản được phép đầu tư

- a) Tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp luật về ngân hàng;
- b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật liên quan;
- c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
- d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng trên Sở Giao dịch Chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;
- e) Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu một (01) lần trong mười hai (12) tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu ba mươi phần trăm (30%) giá trị đợt phát hành. Việc đầu tư vào các tài sản tại điểm này phải đáp ứng các điều kiện sau:
  - Có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Đại diện Quỹ về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện; có quy định tại Bản Cáo bạch;
  - Có tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026.

	<p>đồng xếp hạng tín nhiệm và đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136 tại báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất nhưng không quá một (01) năm tính đến thời điểm Quỹ thực hiện đầu tư. Trường hợp có từ hai (02) mức xếp hạng tín nhiệm trở lên của tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập khác nhau đối với cùng một (01) trái phiếu hoặc cùng một (01) tổ chức phát hành, các mức xếp hạng tín nhiệm phải đạt mức xếp hạng quy định tại Phụ lục XXIX ban hành kèm theo Thông tư 136;</p> <p>f) Chứng khoán phái sinh niêm yết, giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>h) Chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán và được thanh toán bằng tiền.</p>	<p>f) Chứng khoán phái sinh niêm yết, giao dịch tại các Sở Giao dịch Chứng khoán và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ;</p> <p>g) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.</p>	
5	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ</b></p> <p><b>2.2.5 Các hạn chế đầu tư</b></p> <p>...</p> <p>d) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (a), (b), (d), (e), (f) và (h) Mục IX của Bản Cáo bạch này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ</b></p> <p><b>2.2.5 Các hạn chế đầu tư</b></p> <p>...</p> <p>d) Không được đầu tư quá ba mươi phần trăm (30%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (a), (b), (d), (e), (f) và (g) Mục IX của Bản Cáo bạch này, phát hành bởi các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu với nhau thuộc các</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026.</p>

C.T.  
 CÔNG TY  
 TNHH  
 HÀNH  
 LÝ C  
 ICHI L  
 T NA  
 - T.P

trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó giá trị chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 136/2025/TT-BTC; phần đầu tư vào chứng quyền có bảo đảm tính bằng tổng giá trị đầu tư của Quỹ vào chứng quyền có bảo đảm của tổ chức phát hành chứng quyền.

...

- f) Không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (e) Mục IX của Bản Cáo bạch này; trong đó, không được đầu tư quá năm phần trăm (5%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch bi hạn chế chuyên nhượng từ ba (03) năm trở lên. Trường hợp trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ hoặc tổ chức phát hành của trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại Điều 2.2.3 điểm (e) của Bản Cáo bạch này hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán. Quỹ không được đầu tư quá hai mươi phần trăm (20%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (e) của Bản Cáo bạch này và vào các trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm quy định tại Điều 2.2.3 điểm (e) của Bản Cáo bạch này hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm nhưng chưa được bán;
- g) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục

trường hợp sau đây: công ty mẹ, công ty con; các công ty sở hữu trên ba mươi lăm phần trăm (35%) cổ phần, phần vốn góp của nhau; nhóm công ty con có cùng một công ty mẹ. Trong đó giá trị chứng khoán phái sinh tính bằng giá trị cam kết của hợp đồng xác định theo quy định tại Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.

...

- f) Không được đầu tư quá mười phần trăm (10%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ vào các tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (e) Mục IX của Bản Cáo bạch này;
- g) Tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) tổng Giá trị Tài sản của Quỹ. Trong đó, hạng mục đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (b), (d), (e) và (g) Bản Cáo bạch này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng Giá trị Tài sản của Quỹ;

...

đầu tư lớn của Quỹ là hạng mục đầu tư vào các loại tài sản quy định tại Điều 2.2.3 điểm (b), (d), (e), (g) và (h) Bản Cáo bạch này (ngoại trừ chứng chỉ tiền gửi) phát hành bởi cùng một tổ chức, có tổng giá trị chiếm từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng Giá trị Tài sản của Quỹ;

...

- l) Không được đầu tư quá năm phần trăm (5%) tổng số chứng quyền có bảo đảm đang lưu hành của một mã chứng quyền có bảo đảm;

...

#### IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026

2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ

2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị Tài sản Ròng

...

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
1	Tiền (VNĐ)	Số dư tiền mặt tại ngày trước Ngày Định giá.
2	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VNĐ theo tỷ giá hiện hành tại các tổ chức tín dụng được phép kinh doanh

#### IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ

2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025

2.2 Các quy định về mục tiêu, chiến lược và hạn chế đầu tư của Quỹ

2.2.8 Nguyên tắc, phương thức xác định Giá trị Tài sản Ròng

...

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
1	Tiền (VNĐ)	Số dư tiền mặt tại ngày trước Ngày Định giá.
2	Ngoại tệ	Giá trị quy đổi ra VNĐ theo tỷ giá hiện hành tại các tổ chức tín dụng được phép kinh doanh

Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026

		ngoại hối tại ngày trước Ngày Định giá.			ngoại hối tại ngày trước Ngày Định giá.
3	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày Định giá.	3	Tiền gửi kỳ hạn	Giá trị tiền gửi cộng lãi chưa được thanh toán tính tới ngày trước Ngày Định giá.
4	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước Ngày Định giá	4	Tín phiếu kho bạc, chứng chỉ tiền gửi có thể chuyển nhượng, và các công cụ thị trường tiền tệ khác	Giá mua cộng với lãi lũy kế tính tới ngày trước Ngày Định giá
5	Đối với các công cụ không trả lãi bao gồm tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ không trả lãi khác	Giá yết <u> bình quân </u> trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo hoặc mô hình chiết khấu dòng tiền căn cứ vào lãi suất trúng thầu hoặc một lãi suất khác do Ban Đại diện Quỹ quy định và thời gian nắm giữ công cụ.	5	Đối với các công cụ không trả lãi bao gồm tín phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ không trả lãi khác	Giá yết trên hệ thống giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán; trường hợp không có giá yết thì mức giá được xác định theo hoặc mô hình chiết khấu dòng tiền căn cứ vào lãi suất trúng thầu hoặc một lãi suất khác do Ban Đại diện Quỹ quy định và thời gian nắm giữ công cụ.
<b>Trái phiếu</b>			<b>Trái phiếu</b>		
6	Trái phiếu niêm yết, <u>Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên</u>	- Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) tại ngày giao dịch gần nhất trước	6	Trái phiếu niêm yết	- Giá yết bình quân trên hệ thống giao dịch (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất

	<p><u>Sở Giao dịch Chứng khoán</u></p>	<p>Ngày Định giá cộng lãi lũy kế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá hoặc giá thị trường có nhiều biến động với mức biến động quy định tại mục ghi chú (*) và phương pháp xác định giá được quy định tại Điều lệ Quỹ, là một trong các mức giá sau:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>o <u>Giá mua công lãi lũy kế; hoặc</u></li> <li>o <u>Mệnh giá công lãi lũy kế; hoặc</u></li> <li>o <u>Giá xác định theo phương pháp được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</u></li> </ul> </li> <li>- (*) <u>Mức biến động được quy định như sau:</u></li> </ul> <p>+ <u>Đối với Trái phiếu Chính phủ:</u></p> <p><u>Giá yết bình quân (giá sạch) được xác định là có Biến động lớn khi Giá của Trái phiếu vượt quá mức biến động cho phép so với giá Bloomberg (nguồn VNBF)</u></p>		<p>trước Ngày Định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá, là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>o Giá mua công lãi lũy kế; hoặc</li> <li>o Mệnh giá công lãi lũy kế; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul> </li> <li>- Phương pháp định giá trái phiếu hợp lý chi tiết sẽ được trình bày cụ thể trong Sổ Tay Định Giá và phải được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>	
		<p>7</p>	<p>Trái phiếu không niêm yết</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá yết (nếu có) trên các hệ thống báo giá công lãi suất cốong phiếu tính tới ngày trước Ngày Định giá; hoặc <ul style="list-style-type: none"> <li>o Giá mua công lãi lũy kế; hoặc</li> </ul> </li> </ul>	

gần nhất trong vòng 30 ngày trước Ngày định giá. Mức biến động cho phép tối đa là 2%.

Trong trường hợp không có giá Bloomberg (nguồn VNBF) nhiều hơn ba mươi (30) ngày tính đến Ngày Định giá hoặc trong các tình huống thị trường có nhiều biến động thì giá so sánh sẽ được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.

+ Đối với Trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương, Trái phiếu doanh nghiệp niêm yết, Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán:

Giá yết bình quân (giá sách) được xác định là có Biên động lớn khi Giá của Trái phiếu vượt quá mức biến động cho phép so với Giá Trái phiếu của kỳ định giá gần nhất hoặc so với Giá mua gần nhất trong trường hợp Trái phiếu mới. Mức biến động cho phép tối đa là +/- 10%.

- Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc
- Giá xác định theo phương pháp được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.

Phương pháp định giá trái phiếu hợp lý chi tiết sẽ được trình bày cụ thể trong Sổ tay Định giá được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.

#### Cổ phiếu

8	<p>Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán</p> <p>Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) tại ngày có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.</li> <li>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá, là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>○ Giá mua; hoặc</li> <li>○ Giá xác định theo phương pháp đã được</li> </ul> </li> </ul>
---	--	--

		- Phương pháp định giá trái phiếu hợp lý chi tiết sẽ được trình bày cụ thể trong Sổ Tay Định Giá và phải được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.			Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.
7	Trái phiếu không niêm yết	- Giá yết (nếu có) trên các hệ thống báo giá cộng <u>lãi lũy kế</u> tính tới ngày trước Ngày Định giá; hoặc <ul style="list-style-type: none"> <li>o Giá mua cộng lãi lũy kế; hoặc</li> <li>o Mệnh giá cộng lãi lũy kế; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul> <p>Phương pháp định giá trái phiếu hợp lý chi tiết sẽ được trình bày cụ thể trong Sổ tay Định giá được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</p>	9	Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch	Giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>o Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>o Mệnh giá; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>
<b>Cổ phiếu</b>			10	Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	Giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>o 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước Ngày Định giá; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>
8	Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, <u>cổ phiếu chào bán riêng lẻ</u> của tổ	- Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán) tại ngày	11	Cổ phần, phần vốn góp khác	- Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp.



	<p><u>chức niêm yết, cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức niêm yết</u></p> <p>Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom, <u>cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức đăng ký giao dịch, cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng của tổ chức đăng ký giao dịch</u></p>	<p>có giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.</p> <p>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá, là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>○ Giá mua; hoặc</li> <li>○ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>			<p>- Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định là một trong các mức giá sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>○ Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>○ Giá mua/ giá trị vốn góp; hoặc</li> <li>○ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ thông qua.</li> </ul>
<b>Chứng khoán phái sinh</b>					
			12	Chứng khoán phái sinh niêm yết	Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch Chứng khoán tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.
			13	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.
<b>Các tài sản khác</b>					
			14	Các tài sản được phép đầu tư khác	Giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp
9	Cổ phiếu bị đình chỉ giao dịch hoặc hủy niêm yết hoặc hủy đăng ký giao dịch <u>không phải do thay đổi Sở Giao dịch Chứng khoán</u>	Giá được xác định là một trong các mức giá sau:			
		<ul style="list-style-type: none"> <li>○ Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>○ Mệnh giá; hoặc</li> <li>○ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>			
10	<u>Cổ phiếu bị hủy niêm yết hoặc bị</u>	- <u>Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy</u>			

	<u>hủy đăng ký giao dịch do thay đổi Sở Giao dịch Chứng khoán</u>	<u>định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán của ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá, là một trong các mức giá sau:  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giá trị sổ sách, hoặc</li> <li>+ Giá mua; hoặc</li> <li>+ Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul> </li> </ul>	<div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin-bottom: 10px;"></div> <div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px;"></div>	không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại diện Quỹ thông qua
11	Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản	Giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>o 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước Ngày Định giá; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</li> </ul>	...	
12	Cổ phần, phần vốn góp khác	- Giá thị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất		

53  
CƠ  
T  
T TH  
QUẢN  
ĐẠI-Đ  
VIỆ  
/ÁN

		<p>trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định là một trong các mức giá sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>o Giá trị sổ sách; hoặc</li> <li>o Giá mua/ giá trị vốn góp; hoặc</li> <li>o Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ thông qua.</li> </ul> </li> </ul>		
<b>Chứng khoán phái sinh</b>				
13	Chứng khoán phái sinh niêm yết	Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán tại Ngày Giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá.		
14	Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá	Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.		
<b>Chứng quyền có bảo đảm</b>				

15	<u>Chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán</u>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Giá đóng cửa hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở Giao dịch Chứng khoán của ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá;</u></li> <li>- <u>Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn mười lăm (15) ngày tính đến Ngày Định giá, là một trong các mức giá sau:</u> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <u>Giá trị sổ sách; hoặc</u></li> <li>+ <u>Giá mua; hoặc</u></li> <li>+ <u>Giá xác định theo phương pháp đã được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.</u></li> </ul> </li> </ul>
----	--	--

**Các tài sản khác**

16	Các tài sản được phép đầu tư khác	Giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Định giá do các tổ chức báo giá cung cấp. Trường hợp không có báo giá thì mức giá được xác định theo mô hình lý thuyết đã được Ban Đại diện Quỹ thông qua
----	-----------------------------------	--

...

C.T.T.  
 NG TY  
 QUH  
 ANH VII  
 LÝ QUỖ  
 HI LIFE  
 NAM  
 T.P.HC

	- Các phương pháp định giá hợp lý chi tiết được trình bày cụ thể trong Sổ tay định Giá và phải được Ban Đại diện Quỹ chấp thuận.		
7	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.3 Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ đầu tư</b></p> <p><b>2.3.3 Sổ đăng ký sở hữu Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p>2) Sổ chính, Sổ phụ phải có các thông tin sau</p> <p>b. Thông tin Nhà đầu tư</p> <p>i. Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà đầu tư; <u>số định danh cá nhân</u> hoặc số Hộ chiếu (đối với cá nhân nước ngoài) hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; địa chỉ liên lạc.</p> <p>...</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.3 Đặc trưng của Chứng chỉ Quỹ đầu tư</b></p> <p><b>2.3.3 Sổ đăng ký sở hữu Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p>2) Sổ chính, Sổ phụ phải có các thông tin sau</p> <p>b. Thông tin Nhà đầu tư</p> <p>i. Đối với cá nhân: Họ và tên của Nhà đầu tư; số Giấy Chứng minh Nhân dân/Thẻ Căn cước Công dân hoặc số Hộ chiếu (đối với cá nhân nước ngoài) hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác còn hiệu lực; địa chỉ liên lạc.</p> <p>...</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026
8	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.1 Cơ chế chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><u>Tần suất giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được tăng lên hàng ngày vào các ngày làm việc từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần. Thời điểm áp dụng cụ thể việc tăng tần suất sẽ được Công ty Quản lý Quỹ thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Việc tăng tần suất, thay đổi Ngày Giao dịch (nếu có) sẽ được Công ty Quản lý Quỹ thông báo công khai tại Bản Cáo bạch và công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.</u></p> <p>...</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.1 Cơ chế chung về giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p>Tần suất giao dịch Chứng chỉ Quỹ sẽ được tăng lên hai (02) lần trong một (01) tuần với thời gian dự kiến triển khai chậm nhất vào Quý 4 năm 2025. Ngày Giao dịch được công bố tại Bản Cáo bạch, Bản Cáo bạch tóm tắt của Quỹ. Việc tăng tần suất, thay đổi Ngày Giao dịch (nếu có) sẽ được Công ty Quản lý Quỹ thông báo công khai tại Bản Cáo bạch và công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.</p> <p>...</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026

9	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.2 Quy trình nhận lệnh mua, điều kiện thực hiện lệnh mua</b></p> <p><u>Lệnh mua của Nhà đầu tư phải gửi kèm xác nhận việc Nhà đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ hoặc Ngân hàng Giám sát xác nhận với Công ty Quản lý Quỹ. Đại lý Phân phối hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư. Đại lý Ký danh. Việc xác nhận hoàn tất việc thanh toán được thực hiện bằng văn bản, thư điện tử hoặc truy xuất qua hệ thống thông tin điện tử của Ngân hàng Giám sát đã được Công ty Quản lý Quỹ chấp thuận. Chi tiết Lệnh mua được quy định tại Điều 2.1, 3.3 Mục X của Bản Cáo bạch này.</u></p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.2 Quy trình nhận lệnh mua, điều kiện thực hiện lệnh mua</b></p> <p>Lệnh mua được chấp nhận khi hồ sơ đăng ký mua được Đại lý Chuyển nhượng chấp nhận và Nhà đầu tư đã thực hiện việc thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng Giám sát bằng tiền đồng Việt Nam. Ngân hàng Giám sát xác nhận với Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư. Chi tiết Lệnh mua được quy định tại Điều 2.1, 3.3 Mục X của Bản Cáo bạch.</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026 .</p>
10	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.5 Các trường hợp tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ, thực hiện một phần lệnh giao dịch</b></p> <p>...</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi của Nhà đầu tư, Đại lý Ký danh trong một (01) trong các trường hợp sau:</p> <p>a) <u>Tổng giá trị các Lệnh bán (kể cả Lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh mua (kể cả Lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ</u></p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.4 Cơ chế giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.4.5 Các trường hợp tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ, thực hiện một phần lệnh giao dịch</b></p> <p>...</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi của Nhà đầu tư, Đại lý Ký danh trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Tổng giá trị các Lệnh bán (kể cả Lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh mua (kể cả Lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>

	<p><u>Quý lớn hơn hoặc bằng năm phần trăm (5%) Giá trị Tài sản Ròng của Quý; hoặc</u></p> <p>b) Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới Giá trị Tài sản Ròng của Quý xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc</p> <p>c) <u>Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.</u></p> <p>...</p>	<p>lớn hơn mười phần trăm (10%) Giá trị Tài sản Ròng của Quý; hoặc</p> <p>b) Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới Giá trị Tài sản Ròng của Quý xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc</p> <p>c) Do yếu tố khách quan của thị trường, Công ty Quản lý Quỹ không thể xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quý vào Ngày Giao dịch.</p> <p>...</p>	
11	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.5 Nguyên tắc xác định Giá Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.5.2 Hình thức công bố thông tin về các Giao dịch, nơi công bố thông tin, tần suất công bố thông tin</b></p> <p><u>Muôn nhất vào</u> ngày làm việc tiếp theo của Ngày Định giá, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.5 Nguyên tắc xác định Giá Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.5.2 Hình thức công bố thông tin về các Giao dịch, nơi công bố thông tin, tần suất công bố thông tin</b></p> <p>Tại ngày làm việc tiếp theo của Ngày Định giá, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026
12	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.5 Nguyên tắc xác định Giá Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.5.3 Hình thức công bố thông tin về các Giao dịch, nơi công bố thông tin, tần suất công bố thông tin</b></p> <p>Giá Dịch vụ Phát hành, Giá Dịch vụ Mua lại, Giá Dịch vụ Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ có thể được quy định với các mức</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.5 Nguyên tắc xác định Giá Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p><b>2.5.3 Hình thức công bố thông tin về các Giao dịch, nơi công bố thông tin, tần suất công bố thông tin</b></p> <p>Giá Dịch vụ Phát hành, Giá Dịch vụ Mua lại, Giá Dịch vụ Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ có thể được quy định với các mức</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026

	<p>khác nhau, căn cứ vào giá trị khoản đầu tư, thời hạn nắm giữ Chứng chỉ Quỹ. Các mức giá dịch vụ cụ thể được <u>quy định</u> tại Điều 3.3 Mục XI Bản Cáo bạch này, Bản Cáo bạch tóm tắt hoặc <u>công bố</u> trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối hoặc dưới các hình thức khác theo quy định Pháp luật hiện hành.</p> <p>Đối với Quỹ DFCVN-CAF, Giá Dịch vụ Mua lại sau khi thu từ Nhà đầu tư bán Chứng chỉ Quỹ sẽ được hoàn trả về cho Quỹ.</p> <p><u>Công ty Quản lý Quỹ có quyền thay đổi khung Giá dịch vụ nêu trên tùy theo điều kiện thực tế. Tuy nhiên, Giá Dịch vụ Phát hành tối đa là năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch; Giá Dịch vụ Mua lại, Giá Dịch vụ Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ tối đa là ba phần trăm (3%) giá trị giao dịch; việc tăng các mức giá dịch vụ chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá các mức giá dịch vụ tối đa quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản Cáo bạch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày Công ty Quản lý Quỹ công bố về các mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ và/hoặc các hình thức khác theo quy định Pháp luật hiện hành.</u></p>	<p>khác nhau, căn cứ vào giá trị khoản đầu tư, thời hạn nắm giữ Chứng chỉ Quỹ. Các mức giá dịch vụ cụ thể được công bố tại Điều 3.3 Mục XI Bản Cáo bạch này, Bản Cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối hoặc dưới các hình thức khác theo quy định Pháp luật hiện hành.</p> <p>Đối với Quỹ DFCVN-CAF, Giá Dịch vụ Mua lại sau khi thu từ Nhà đầu tư bán Chứng chỉ Quỹ sẽ được hoàn trả về cho Quỹ.</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ có quyền thay đổi khung Giá dịch vụ nêu trên tùy theo điều kiện thực tế. Tuy nhiên, Giá Dịch vụ Phát hành không được vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch; Giá Dịch vụ Mua lại, Giá Dịch vụ Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sau sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công ty Quản lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ và/hoặc các hình thức khác theo quy định Pháp luật hiện hành</p>	
13	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.6 Thông tin về các mức phí mà Quỹ phải trả</b></p> <p><b>2.6.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ</b></p> <p>...</p> <p><u>Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ DFCVN-CAF là 1,5%*NAV/ năm.</u></p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.6 Thông tin về các mức phí mà Quỹ phải trả</b></p> <p><b>2.6.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>Giá Dịch vụ quản lý Quỹ DFCVN-CAF là 1,5%*NAV một năm. Mức Giá Dịch vụ này có thể được điều chỉnh trong một khoảng thời gian nhất định hoặc điều kiện cụ thể quy định bởi Công ty Quản lý Quỹ nhưng không vượt quá mức 1,5%NAV/năm. Việc</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>

		<p>điều chỉnh (nếu có) sẽ được thông báo công khai và việc điều chỉnh phải phù hợp với quy định Pháp luật.</p>	
14	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.8 Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p><b>2.8.1 Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p><u>Đại hội Nhà đầu tư được tổ chức theo đề nghị của Công ty Quản lý Quỹ, hoặc Ngân hàng Giám sát, hoặc Ban Đại diện Quỹ phù hợp với Điều lệ Quỹ này dưới hình thức họp tập trung hoặc lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản, hoặc tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Đại hội Nhà đầu tư dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện dưới hình thức gửi thư bằng văn bản hoặc thư điện tử hoặc bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Để rõ ràng, Đại hội Nhà đầu tư của Quỹ không tổ chức theo chế độ thường niên.</u></p> <p><u>Đại hội Nhà đầu tư được triệu tập trong các trường hợp sau:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Công ty Quản lý Quỹ, hoặc Ngân hàng Giám sát, hoặc Ban Đại diện Quỹ xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quỹ; hoặc</li> <li>b) Theo yêu cầu của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà đầu tư sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành; hoặc</li> <li>c) Cần thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội Nhà đầu tư theo quy định tại Điều 22 Điều lệ Quỹ.</li> </ul> <p>Việc tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư theo quy định như trên tại Điều này phải được thực hiện trong vòng ba mươi (30) ngày kể</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.8 Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p><b>2.8.1 Đại hội Nhà đầu tư thường niên, bất thường</b></p> <p>Đại hội Nhà đầu tư thường niên được tổ chức trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Ban Đại diện Quỹ, cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên có thể gia hạn nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính và phải thông báo UBCKNN. Đại hội Nhà đầu tư thường niên hoặc bất thường có thể được tổ chức dưới hình thức họp tập trung hoặc lấy ý kiến Nhà đầu tư bằng văn bản hoặc tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Họp Đại hội Nhà đầu tư dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản có thể được thực hiện dưới hình thức gửi thư bằng văn bản hoặc thư điện tử hoặc bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.</p> <p>Đại hội Nhà đầu tư bất thường được triệu tập trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Công ty Quản lý Quỹ, hoặc Ngân hàng Giám sát, hoặc Ban Đại diện Quỹ xét thấy là cần thiết vì quyền lợi của Quỹ; hoặc</li> <li>b) Theo yêu cầu của Nhà đầu tư hoặc nhóm Nhà đầu tư sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số Chứng chỉ Quỹ đang lưu hành.</li> </ul> <p>Việc tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư bất thường theo quy định như trên tại Điều này phải được thực hiện trong vòng ba mươi</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>

	từ ngày Công ty Quản lý Quỹ nhận được yêu cầu triệu tập Đại hội Nhà đầu tư.	(30) ngày kể từ ngày Công ty Quản lý Quỹ nhận được yêu cầu triệu tập Đại hội Nhà đầu tư bất thường.	
15	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.8 Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p><b>2.8.3 Thể thức tiến hành Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p>Nhà đầu tư có thể trực tiếp tham dự Đại hội Nhà đầu tư hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc các hình thức khác, cụ thể như sau:</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác bao gồm nhưng không giới hạn thành viên Ban Đại diện Quỹ, Đại lý Phân phối, <u>Công ty Quản lý Quỹ</u> tham dự và biểu quyết tại cuộc họp...</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.8 Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p><b>2.8.3 Thể thức tiến hành Đại hội Nhà đầu tư</b></p> <p>Nhà đầu tư có thể trực tiếp tham dự Đại hội Nhà đầu tư hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc các hình thức khác, cụ thể như sau:</p> <p>b) Ủy quyền cho người khác bao gồm nhưng không giới hạn thành viên Ban Đại diện Quỹ, Đại lý Phân phối tham dự và biểu quyết tại cuộc họp...</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026
16	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.9 Ban Đại diện Quỹ</b></p> <p><b>2.9.3 Quyền và nhiệm vụ của Ban Đại diện Quỹ</b></p> <p>e) (<i>đã bị bãi bỏ</i>).</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.9 Ban Đại diện Quỹ</b></p> <p><b>2.9.3 Quyền và nhiệm vụ của Ban Đại diện Quỹ</b></p> <p>e) Nếu được Đại hội Nhà đầu tư gán nhất ủy quyền, Ban Đại diện Quỹ được quyết định các vấn đề quy định từ Điều 2.8.2 (b) đến Điều 2.8.2 (j) Mục IX của Bản Cáo bạch này (hoặc Điều 22.2 đến Điều 22.10 của Điều lệ Quỹ).</p>	Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026

53 -  
CỘNG  
HÒA  
XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA  
LIÊN  
KIẾN  
VIỆT  
ĐẠI HỘI  
NHÀ ĐẦU TƯ  
QUẢN LÝ QUỸ  
ĐẠI-IC  
VIỆT  
ĐẠI HỘI - 1

17	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.11 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của Ngân hàng Giám sát</b></p> <p><b>2.11.2 Trách nhiệm và quyền hạn của Ngân hàng Giám sát</b></p> <p>Ngân hàng Giám sát có quyền như sau:</p> <p>b) Tham gia các cuộc họp Đại hội Nhà đầu tư; và</p> <p>...</p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.11 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của Ngân hàng Giám sát</b></p> <p><b>2.11.2 Trách nhiệm và quyền hạn của Ngân hàng Giám sát</b></p> <p>Ngân hàng Giám sát có quyền như sau:</p> <p>b) Tham gia các cuộc họp Ban Đại diện quỹ, Đại hội Nhà đầu tư; và</p> <p>...</p>	<p>Phù hợp Điều 23 Thông tư 136/2025/TT-BTC</p>				
18	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 5 tháng 04 năm 2026</b></p> <p><b>2.12 Kiểm toán, kế toán và chế độ báo cáo</b></p> <p><b>2.12.1 Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty kiểm toán</b></p> <p>Công ty Quản lý Quỹ sẽ xem xét để lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán có uy tín toàn cầu nằm trong danh sách các Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận thực hiện việc kiểm toán cho Quỹ. Phương án lựa chọn Công ty Kiểm toán <u>sẽ được đề trình cho Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt.</u></p>	<p><b>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</b></p> <p><b>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</b></p> <p><b>2.12 Kiểm toán, kế toán và chế độ báo cáo</b></p> <p><b>2.12.1 Tiêu chuẩn lựa chọn và thay đổi Công ty kiểm toán</b></p> <p>Công ty Quản lý Quỹ sẽ xem xét để lựa chọn một trong các Công ty Kiểm toán có uy tín toàn cầu nằm trong danh sách các Công ty Kiểm toán được UBCKNN chấp thuận thực hiện việc kiểm toán cho Quỹ. Phương án lựa chọn Công ty Kiểm toán sẽ được đề trình cho Ban Đại diện Quỹ xem xét và lựa chọn theo sự ủy quyền của Đại hội Nhà đầu tư.</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>				
19	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</b></p> <p>.....</p> <table border="1" data-bbox="161 1337 981 1477"> <tr> <td data-bbox="161 1337 376 1477">Ngày Giao dịch (Ngày T)</td> <td data-bbox="376 1337 981 1477"><u>Kể từ ngày 01/07/2026, Ngày Giao dịch của Quỹ là các ngày làm việc từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần.</u></td> </tr> </table>	Ngày Giao dịch (Ngày T)	<u>Kể từ ngày 01/07/2026, Ngày Giao dịch của Quỹ là các ngày làm việc từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần.</u>	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</b></p> <p>.....</p> <table border="1" data-bbox="1012 1337 1832 1439"> <tr> <td data-bbox="1012 1337 1227 1439">Ngày Giao dịch (Ngày T)</td> <td data-bbox="1227 1337 1832 1439">Ngày Giao dịch của Quỹ là Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần.</td> </tr> </table>	Ngày Giao dịch (Ngày T)	Ngày Giao dịch của Quỹ là Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần.	<p>Sửa đổi quy định về Ngày Giao dịch (Ngày T) đối với việc tăng tần suất giao dịch</p>
Ngày Giao dịch (Ngày T)	<u>Kể từ ngày 01/07/2026, Ngày Giao dịch của Quỹ là các ngày làm việc từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần.</u>						
Ngày Giao dịch (Ngày T)	Ngày Giao dịch của Quỹ là Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần.						

Trong trường hợp Bản Cáo bạch này có hiệu lực trước ngày 01/07/2026, Ngày Giao dịch của Quỹ trong thời gian kể từ ngày Bản Cáo bạch này có hiệu lực cho đến trước 01/07/2026 là Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần.

Nếu Ngày Giao Dịch là ngày nghỉ của Thị trường Chứng khoán Việt Nam, hoặc ngày tạm ngừng giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (trường hợp này tùy thuộc vào sự quyết định của Công ty Quản lý Quỹ) thì Quỹ sẽ không thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ trong ngày nghỉ đó và Ngày Giao dịch của Quỹ sẽ được chuyển sang Ngày Giao dịch (ngày làm việc) tiếp theo. Ngày Giao dịch của Quỹ trong trường hợp này sẽ được Công ty Quản lý Quỹ công bố cụ thể tại trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. .

**Tần suất giao dịch của Quỹ**

Kể từ ngày 01/07/2026, tần suất giao dịch của Quỹ là năm (05) lần/tuần (hàng ngày)  
Trong trường hợp Bản Cáo bạch này có hiệu lực trước ngày 01/07/2026, tần suất giao dịch của Quỹ trong thời gian kể từ ngày Bản Cáo bạch này có hiệu lực cho đến trước 01/07/2026 là hai (02) lần trong một (01) tuần.

...

Nếu Thứ Ba và/hoặc Thứ Năm là ngày nghỉ của Thị trường Chứng khoán Việt Nam, hoặc ngày tạm ngừng giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (trường hợp này tùy thuộc vào sự quyết định của Công ty Quản lý Quỹ) thì Quỹ sẽ không thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ trong ngày nghỉ đó và Ngày Giao dịch của Quỹ sẽ được chuyển sang Ngày Giao dịch (ngày làm việc) tiếp theo. Ngày Giao dịch của Quỹ trong trường hợp này sẽ được Công ty Quản lý Quỹ công bố cụ thể tại trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.

**Tần suất giao dịch của Quỹ**

Hai (02) lần trong một (01) tuần

...

20

**X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO**

**3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo**

**X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO**

**3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo**

Sửa đổi phù hợp quy trình mua Chứng chỉ Quỹ trong các trường

B. HH NH Ý H L NAI P

### 3.3 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ

- i) Trong trường hợp tiền mua Chứng chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được (i) Công ty Quản lý Quỹ xem xét chấp nhận cho kỳ giao dịch liền sau gần nhất sau khi nhận được Lệnh mua bổ sung phù hợp nếu Nhà đầu tư đồng ý việc bổ sung Lệnh mua hoặc (ii) hoàn trả vào tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ kỳ Giao dịch Chứng chỉ Quỹ liền sau gần nhất sau khi nhận được yêu cầu hoàn trả của Nhà đầu tư hoặc thời gian phù hợp như quy định tại điểm k) Điều này. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. Trường hợp khoản tiền hoàn trả không đủ khấu trừ phí chuyển tiền, Công ty Quản lý Quỹ sẽ ghi nhận số tiền này vào thu nhập khác của Quỹ.
- j) Trong trường hợp đối với giao dịch mua thông thường, Quỹ DFVN-CAF đã nhận được tiền mua Chứng chỉ Quỹ với nội dung chuyển khoản hợp lệ theo đúng quy định tại Bản Cáo bạch nhưng chưa có Lệnh mua tương ứng thì khoản tiền mua Chứng chỉ Quỹ này sẽ được xem xét chấp nhận giữ lại cho kỳ giao dịch liền sau gần nhất sau khi nhận được Lệnh mua bổ sung của Nhà đầu tư; trường hợp Nhà đầu tư không bổ sung Lệnh mua thì khoản tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ kỳ Giao dịch Chứng chỉ Quỹ liền sau gần nhất sau khi nhận được yêu cầu hoàn trả của Nhà đầu tư hoặc thời gian phù hợp như quy định tại điểm k) Điều này. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. Trường hợp khoản tiền hoàn trả không đủ khấu trừ phí chuyển tiền, Công ty Quản lý Quỹ sẽ ghi nhận số tiền này vào thu nhập khác của Quỹ...

### 3.3 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ


- i) Trong trường hợp tiền mua Chứng chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được (i) Công ty Quản lý Quỹ xem xét chấp nhận cho kỳ giao dịch gần nhất hoặc tối đa một (01) kỳ giao dịch tiếp theo và yêu cầu Nhà đầu tư bổ sung Lệnh mua cho phù hợp nếu Nhà đầu tư đồng ý việc bổ sung Lệnh mua hoặc (ii) hoàn trả vào tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. Trường hợp khoản tiền hoàn trả không đủ khấu trừ phí chuyển tiền, Công ty Quản lý Quỹ sẽ ghi nhận số tiền này vào thu nhập khác của Quỹ.
- j) Trong trường hợp đối với giao dịch mua thông thường, Quỹ DFVN-CAF đã nhận được tiền mua Chứng chỉ Quỹ với nội dung chuyển khoản hợp lệ theo đúng quy định tại Bản Cáo bạch nhưng chưa có Lệnh mua tương ứng thì khoản tiền mua Chứng chỉ Quỹ này sẽ được xem xét chấp nhận cho kỳ giao dịch kế tiếp như sau: (i) nếu Nhà đầu tư bổ sung Lệnh mua trước 11h30 ngày làm việc liền trước kỳ giao dịch kế tiếp, (ii) trường hợp Nhà đầu tư không bổ sung Lệnh mua trước 11h30 ngày làm việc liền trước kỳ giao dịch kế tiếp thì khoản tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ kỳ Giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất kế tiếp kỳ giao dịch nhận tiền ban đầu hoặc thời gian phù hợp như quy định tại điểm k) Điều này. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. Trường hợp khoản tiền hoàn trả không đủ khấu trừ phí chuyển tiền, Công ty Quản lý Quỹ sẽ ghi nhận số tiền này vào thu nhập khác của Quỹ...

hợp tiền mua đã chuyển nhiều hơn số tiền đăng ký hoặc chưa có Lệnh mua tương ứng

21	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</b></p> <p><b>3.7 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p>a) Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi của Nhà đầu tư, Đại lý Ký danh trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(i) <u>Tổng giá trị các Lệnh bán (kể cả Lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh mua (kể cả Lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ lớn hơn hoặc bằng năm phần trăm (5%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ; hoặc</u></p> <p>(ii) Việc thực hiện toàn bộ Lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc</p> <p>(iii) <u>Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.</u></p>	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</b></p> <p><b>3.7 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ</b></p> <p>a) Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi của Nhà đầu tư, Đại lý Ký danh trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(i) Tổng giá trị các Lệnh bán (kể cả Lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ tổng giá trị các Lệnh mua (kể cả Lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ lớn hơn mười phần trăm (10%) Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất sau ngày Nhà đầu tư nộp Phiếu Lệnh Giao dịch Chứng chỉ Quỹ; hoặc</p> <p>(ii) Việc thực hiện toàn bộ Lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc</p> <p>(iii) Do yếu tố khách quan của thị trường, Công ty Quản lý Quỹ không thể xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào Ngày Định giá.</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>
22	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>4. Công bố Giá trị Tài sản Ròng và Tình hình Giao dịch</b></p> <p><b>4.1 Phương pháp và thời điểm xác định Giá trị Tài sản Ròng</b></p> <p>...</p> <p>f) Ngày Định giá được thực hiện theo Ngày Giao dịch quy định tại Mục 3 Chương X của Bản Cáo bạch này. Quỹ thực hiện</p>	<p><b>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</b></p> <p><b>4. Công bố Giá trị Tài sản Ròng và Tình hình Giao dịch</b></p> <p><b>4.1 Phương pháp và thời điểm xác định Giá trị Tài sản Ròng</b></p> <p>...</p> <p>g) Ngày Định giá theo Ngày Giao dịch là Thứ Ba và Thứ Năm hàng tuần. Nếu Ngày Định giá là ngày nghỉ của Thị trường</p>	<p>Sửa đổi quy định về Ngày Định giá phù hợp với Ngày Giao dịch</p>

T.T.  
Y  
VIỆ  
QUỸ  
IFE  
M  
HỒ C

	<p>định giá hàng tháng vào ngày đầu tiên của tháng tiếp theo cho mục đích thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Quỹ.</p> <p>...</p>	<p>Chứng khoán Việt Nam hoặc ngày tạm ngừng giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (trường hợp này tùy thuộc vào sự quyết định của Công ty Quản lý Quỹ) thì Ngày Định giá của Quỹ sẽ được chuyển sang Ngày Định giá (ngày làm việc) tiếp theo.</p> <p>...</p>	
23	<p><b>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</b></p> <p><b>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</b></p> <p><b>4.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>➢ Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ DFVN-CAF là 1,5% * NAV/năm.</p>	<p><b>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</b></p> <p><b>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</b></p> <p><b>4.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>➢ Phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ, Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ DFVN-CAF tối đa là 1,5% * NAV/năm.</p> <p>➢ Mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ cụ thể được Công ty Quản lý Quỹ công bố tùy từng thời điểm trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ.</p> <p>➢ Trường hợp thay đổi mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ trên mức 1,5% * NAV/năm nêu trên sẽ phải được Đại hội Nhà đầu tư chấp thuận.</p>	<p>Cập nhật nội dung tại Điều lệ Quỹ được Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt vào ngày 23/04/2026</p>
24	<p><b>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</b></p> <p><b>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</b></p> <p><b>4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan</b></p> <p><b>b. Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</b></p>	<p><b>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</b></p> <p><b>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</b></p> <p><b>4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan</b></p> <p><b>b. Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</b></p>	<p>Cập nhật nội dung về Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng khi tăng tần suất giao dịch hàng ngày</p>

Loại giá dịch vụ	Mức giá (chưa bao gồm VAT)	Loại giá dịch vụ	Mức giá (chưa bao gồm VAT)	
<p>Kể từ ngày 01/07/2026, tần suất giao dịch của Quỹ là năm (05) lần/tuần (hàng ngày)</p> <p>- Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng</p>	<p>12.000.000 VNĐ/ tháng</p>	<p>- Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng (đối với Quỹ có tần suất giao dịch từ 02 lần/tuần trở xuống)</p> <p><i>Trong trường hợp Quỹ tăng tần suất giao dịch trên 02 lần/tuần thì Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng sẽ là 12.000.000 VNĐ/tháng chưa bao gồm VAT</i></p>	<p>10.000.000 VNĐ/ tháng</p>	
<p><i>Trong trường hợp Bản Cáo bạch này có hiệu lực trước ngày 01/07/2026 và tần suất giao dịch của Quỹ trong thời gian kể từ ngày Bản Cáo bạch này có hiệu lực cho đến trước 01/07/2026 là hai (02) lần trong một (01) tuần, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng sẽ là 10.000.000 VNĐ/tháng chưa bao gồm VAT</i></p>		<p>...</p>		
<p>PHỤ LỤC 2. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, ĐỊA ĐIỂM NHẬN LỆNH</p> <p>...</p> <p>25 11. CÔNG TY CỔ PHẦN INVESTINGPRO</p> <p>Trụ sở chính: <u>Số 46, Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</u></p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p>		<p>PHỤ LỤC 2. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, ĐỊA ĐIỂM NHẬN LỆNH</p> <p>...</p> <p>11. CÔNG TY CỔ PHẦN INVESTINGPRO</p> <p>Trụ sở chính: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p>		<p>Cập nhật địa chỉ của Đại lý Phân phối</p> 

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:

+ Website: <https://investingpro.vn/>

+ Web giao dịch: <https://trade.investingpro.vn/invest/>

+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành iOS: InvestingPro

+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành Android: InvestingPro VN

**Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:**

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 46, Ngụy Như Kon Tum, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: (84-24) 3201 3228

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:

+ Website: <https://investingpro.vn/>

+ Web giao dịch: <https://trade.investingpro.vn/invest/>

+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành iOS: InvestingPro

+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành Android: InvestingPro VN

**Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:**

Trụ sở chính:

Địa chỉ: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3201 3228

Ngày bắt đầu có hiệu lực: Sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo bạch cập nhật cho Ủy ban Chứng khoán, nếu không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản.

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản Cáo bạch Quỹ DFVN-CAF sửa đổi, bổ sung lần thứ 16;
- Bản Cáo bạch tóm tắt Quỹ DFVN-CAF sửa đổi, bổ sung lần thứ 16.

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ  
ĐẠI-ICHI LIFE VIỆT NAM**



**TRẦN CHÂU DANH**  
Tổng Giám đốc